

A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

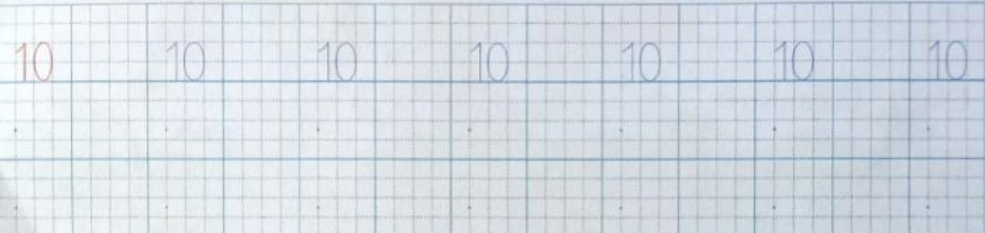
1. Số 10.



Mười chấm tròn

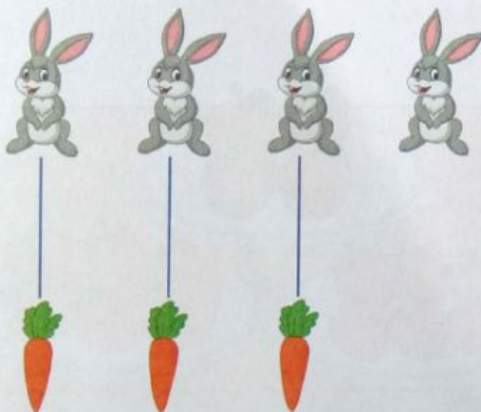


Mười ngón tay xòe ra



2. Nhiều hơn - Ít hơn - Bằng nhau.

a. Nhiều hơn - Ít hơn.



• Nói 1 với 1 .

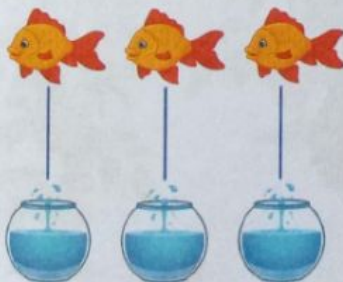
• Thừa 1 , ta có:

Số nhiều hơn số .

• Thiếu 1 để nói với 1 , ta có:

Số ít hơn số .

b. Bằng nhau.



• Nói 1 với 1 .

• Số đủ để nói số . Ta có:

Số bằng số .

B. BÀI TẬP



I. Phần trắc nghiệm.

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Số?

- A. 5
- B. 10
- C. 9
- D. 7

Có ?



Câu 2. Điền vào “.....”:

- A. nhiều hơn
- B. ít hơn
- C. bằng

Số



số



Câu 3. Câu đúng là:

- A. Số nhiều hơn số
- B. Số ít hơn số
- C. Số bằng số



Câu 4. Cây có nhiều quả nhất là:



Câu 5. Để có đủ số  cho số , cần thêm:

A. 

B. 

C. 

D. 

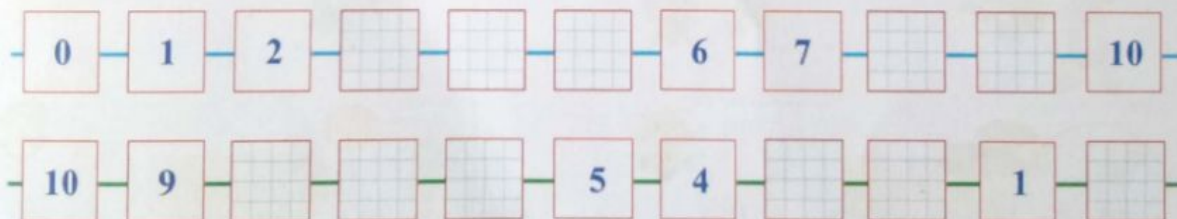


II. Phần tự luận.

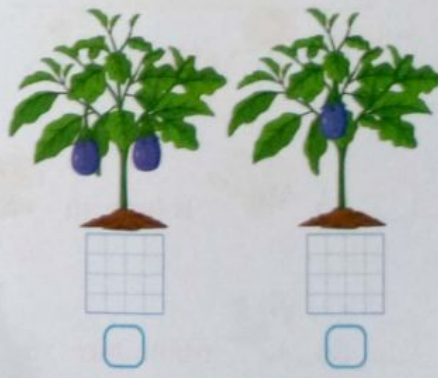
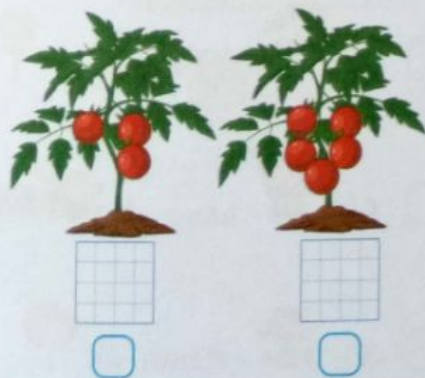
Bài 1. Số?

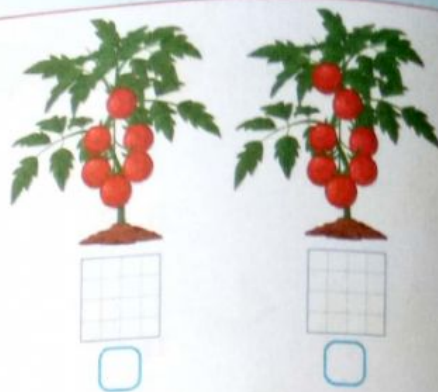
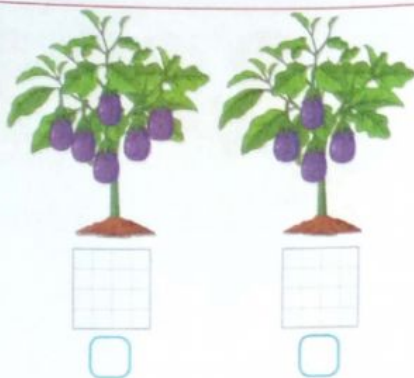


Bài 2. Số?



Bài 3. Đếm và điền (✓) vào ☐ dưới cây có số quả **nhiều hơn**:





Bài 4. Quan sát bức tranh và làm theo yêu cầu:



a. Số?



b. Điền (✓) vào ☐ trước những câu đúng với bức tranh:

☐ Số bằng số .

☐ Số nhiều hơn số .

☐ Số ít hơn số .

☐ Số bằng số .

☐ Số nhiều hơn số .

☐ Số ít hơn số .